



ĐỀ XUẤT DỰ ÁN

Cách làm đơn đề xuất dự án

Trước khi điền Mẫu Đề Xuất Dự Án dưới đây, chúng tôi đề nghị bạn đọc kỹ tài liệu "Hướng dẫn điền đề xuất dự án". Nếu bạn cần hỗ trợ hay nếu bạn không hiểu bất kỳ điều khoản nào, vui lòng liên hệ Ban Tổ Chức để được hướng dẫn cụ thể. Đơn đề xuất tài trợ (và/hoặc các tài liệu đính kèm) đã được điền đầy đủ phải được gửi bằng email tới **narrowthegap@linvn.org**, đặt tiêu đề với cấu trúc: "Nộp đề xuất dự án tài trợ nhỏ - Tên Tổ Chức" **trước 17 giờ chiều ngày 05/05/2017**. VUI LÒNG GIỮ MỘT BẢN SAO MẪU ĐƠN ĐỀ XUẤT CỦA TỔ CHỨC BẠN.

Ngày đề xuất: 04/05/2017

Danh sách tài liệu gửi về:

Tài liệu	(x)
Đề xuất dự án	X
Ngân sách chi tiết (điền trực tiếp trong đơn này và đính kèm, trong <i>Chi tiết dự án</i>)	X
Hoạt động chi tiết (điền trực tiếp trong đơn này hoặc đính kèm, trong <i>Chi tiết dự án</i>)	X
Kế hoạch theo dõi và đánh giá dự án (điền trực tiếp trong đơn này hoặc đính kèm, trong <i>Chi tiết dự án</i>)	X
Khảo sát đánh giá nhu cầu	
Khung logic	
Báo cáo dự án tương tự trước đây	
Báo cáo dự án thử nghiệm	X
Hình ảnh liên quan	
Khác: Vui lòng nêu rõ	
Khác: Vui lòng nêu rõ	
Khác: Vui lòng nêu rõ	

Phần I – Thông tin tổ chức của bạn

- Tên tổ chức:
Dưới Bóng Cây – Thư viện Thiếu nhi và Lớp học Tiếng Anh miễn phí
- Năm thành lập: 7/2016
- Địa chỉ: Nguyễn Cửu Phú, quận Bình Tân
- Website của tổ chức hoặc Trang thông tin trên
philoinhuan.org: duoibongcay.org
- Người đại diện: Trần Phương Linh
- Vị trí/Chức danh: Người sáng lập
- Số điện thoại: 0984043891
- Địa chỉ email: contact@duoibongcay.org;
arrowofsun@gmail.com (email cá nhân)

9.	Nhiệm vụ/ Mục tiêu của tổ chức là gì?
	Tạo môi trường giáo dục cộng đồng (ngoài nhà trường) bằng hoạt động: thư viện cộng đồng, lớp dạy tiếng Anh miễn phí và các lớp ngoại khóa
10.	Liệt kê kinh nghiệm hoạt động của tổ chức liên quan đến dự án đề xuất?
	<ul style="list-style-type: none">Tổ chức lớp tiếng Anh thiếu nhi (từ tháng 07/2016)Thư viện (từ 07/2016) và hoạt động đọc sách tương tác (03/2017)Phối hợp tổ chức hoạt động ngoại khóa (từ tháng 09/2016)Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ em

Phần II – Dự án đề xuất tài trợ

A. Tổng quan về dự án

1.	Tên dự án:	Tạo môi trường giáo dục cộng đồng và xây dựng thói quen đọc sách
2.	Ngày bắt đầu:	07/2017
3.	Ngày kết thúc:	07/2018
4.	Địa bàn thực hiện dự án:	Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân

5. Tóm tắt dự án (Vui lòng tóm tắt **Ý CHÍNH** cho mỗi chấm đầu dòng bên dưới)

- Cộng đồng mà dự án hướng đến: Trẻ em khu vực phường Tân tạo A quận Bình Tân từ 5-11 tuổi
- Thách thức mà cộng đồng này đang gặp phải: Môi trường sống phức tạp, thiếu điều kiện học tập, sinh hoạt lành mạnh để phát triển các kỹ năng cần thiết trong cuộc sống
- Hoạt động chính mà dự án sẽ thực hiện nhằm góp phần thay đổi thách thức trên: Xây dựng thư viện và tổ chức đọc sách
Duy trì lớp tiếng Anh và các lớp ngoại khóa

- Kết quả mong đợi từ các hoạt động chính này:

Xây dựng thói quen đọc sách

Cải thiện môi trường giáo dục trong cộng đồng, các em vừa được học và vui chơi, phát triển các kỹ năng cần thiết

B. Lý do thực hiện dự án (Phần này giải thích chi tiết cho phần tóm tắt phía trên)

6. Mô tả cộng đồng mà dự án hướng đến (*Cộng đồng bao gồm người hưởng lợi trực tiếp và người hưởng lợi gián tiếp (gia đình của người hưởng lợi trực tiếp, người dân sống xung quanh khu vực dự án, chính quyền địa phương... Họ là ai? Số lượng? Độ tuổi? Nơi sinh sống của họ? Tổ chức của bạn có thuộc về cộng đồng này không?*)

Cộng đồng công nhân khu công nghiệp Tân Tạo hiện nay có khoảng 25.000 lao động thường xuyên (số liệu khảo sát 2016). Đời sống các gia đình tại đây gặp rất nhiều khó khăn do thu nhập thấp, chưa đáp ứng được mức chi tiêu cơ bản hằng ngày.

Trẻ em là con của người lao động tại đây hầu hết phải chịu cảnh luân di chuyển, không có chỗ ở cố định, thiếu sự quan tâm, chăm sóc, dạy dỗ do cha mẹ thường xuyên tăng ca, ít có thời gian dành cho con cái. Trẻ vừa phải đối diện với nhiều nguy cơ như xúc phạm, xâm hại, bạo lực, bóc lột,... vừa dễ bị ảnh hưởng xấu bởi những lối sống không lành mạnh và các tệ nạn xã hội luôn hiện hữu xung quanh. Nhiều trẻ có xu hướng sử dụng bạo lực để giải quyết các mâu thuẫn cá nhân.

Người hưởng lợi trực tiếp từ dự án là trẻ em từ 5 đến 11 tuổi, đa phần là con em của những gia đình công nhân đang làm việc tại khu công nghiệp Tân Tạo và cư trú xung quanh khu vực thư viện và lớp học. Thời gian vừa qua, dự án hiện đã tiếp nhận trên 50 trẻ, và sau một năm hoạt động duy trì sự tham gia của khoảng 40 em, chưa kể các em tham gia các hoạt động ngoài giờ học.

Cha mẹ các em, và địa phương nơi các em sinh sống là người hưởng lợi gián tiếp. Nhờ có dự án, các em có chỗ vui chơi và học tập ngoài nhà trường, tránh được nhiều nguy cơ bị lạm dụng và tác động xấu. Dự án cũng mang đến nguồn tài nguyên dồi dào và trang bị các kỹ năng học hỏi cần thiết cho việc cải thiện đời sống gia đình, cả về vật chất lẫn tinh thần.

7. Vấn đề mà cộng đồng đang đối diện là gì (*Mô tả vấn đề cụ thể mà cộng đồng đang gặp phải. Nêu các nguyên nhân chính dẫn đến vấn đề này. Vấn đề này gây hậu quả như thế nào, tại sao cần giải quyết? Vui lòng mô tả phương thức xác định vấn đề (phỏng vấn nhóm/cá nhân, khảo sát, nguồn tài liệu) và khuyến khích cung cấp bằng chứng kèm theo*)

Dựa trên phỏng vấn các hộ gia đình ở địa phương (thực hiện vào 09/2016, 11/2016, 02/2017) và tương tác với các em nhỏ trong quá trình hoạt động, chúng tôi nhận định vấn đề nổi bật của cộng đồng là chất lượng của môi trường giáo dục dành cho trẻ em. Môi trường giáo dục gồm ba thành phần: gia đình, trường học, và cộng đồng.

Về gia đình, đa số trẻ em không được quan tâm về vấn đề giáo dục, vì cha mẹ bận rộn hoặc không có cách thức phù hợp (hầu hết là công nhân, may gia công tại nhà, trình độ văn hóa phổ thông). Bạo lực trong gia đình thường xuyên diễn ra (2 trường hợp bạo hành có bằng chứng là trẻ bị xích lại và bị chích thuốc lá lên người, và nhiều trường hợp nhóm được nghe kể lại như cha đi nhậu về đánh con...)

Môi trường sinh hoạt nhỏ hẹp (phòng trọ), không có tủ sách, trẻ chỉ có thói quen chơi game

trên điện thoại, máy tính. Tỷ lệ bỏ học cao do chuyển chỗ ở và cha mẹ không coi trọng, khuyến khích việc học.

Về trường học, nổi bật là sự quá tải của giáo dục công lập. Các trẻ trong khu vực không chỉ thiếu sự hướng dẫn về tri thức, mà còn ít được chăm sóc về kỹ năng, tinh thần và đạo đức.

Về cộng đồng, xung quanh là nhà máy và quán nhậu. Giống như bạo lực trong gia đình, những thành phần trong xã hội tạo những hình mẫu bạo lực cho trẻ như những trường hợp chúng kiến đối tượng xã hội đen đến đòi nợ, dẫn đến trẻ có xu hướng dễ nóng nảy, sử dụng lời lẽ thô tục và bạo lực để giải quyết mâu thuẫn. Trong khi đó, các em lại thiếu các tương tác xã hội lành mạnh và không có chỗ để giải trí và học tập.

Trước thực trạng đó, chúng tôi chọn ***cải thiện môi trường giáo dục cộng đồng*** của các em nhỏ ở địa phương, thông qua việc cung cấp thư viện, lớp tiếng Anh, và lớp ngoại khoá, như đề xuất dưới đây.

C. Mô tả giải pháp đề xuất

8. Mô tả các hoạt động dự kiến dự án cần thực hiện để giải quyết vấn đề nêu trên, thời gian biểu, và giải thích tại sao hoạt động này lại giải quyết được vấn đề nêu trên (hay còn gọi là tính logic giữa giải pháp và vấn đề)

Đối tượng hưởng lợi trực tiếp là các em nhỏ trong độ tuổi từ 5-11 tuổi trong cộng đồng. Chúng tôi chọn đối tượng này vì các em đang trong giai đoạn hình thành nhân cách và tiếp thu các chuẩn mực đạo đức xã hội. Các em dễ bị ảnh hưởng bởi các tác động từ môi trường, dễ bắt chước và làm theo hành vi và lời nói của người lớn xung quanh. Nếu đặt trong một môi trường tốt có tính giáo dục, các em sẽ được tiếp nhận những giá trị tốt đẹp và tạo thói quen tốt sau này. Thói quen mà chúng tôi muốn xây dựng là thói quen đọc sách và hiểu được những giá trị đến từ cộng đồng như tính hợp tác và chia sẻ. Các em có một tủ sách chung và có thể chia sẻ những cuốn sách và đồ chơi với nhau. Các lớp học có nhiều môn đa dạng các em có thể tự nguyện tham gia, như vậy các em được quyền quyết định mình thích môn học gì và có động lực hơn trong học tập. Ngoài ra trong hầu hết hoạt động của mỗi lớp học đều có nhiều trò chơi giúp cho các em nhận ra học tập cũng là một cách để vui chơi, không có gì đáng sợ khi phải đến lớp và không đặt áp lực thi đua vì điểm số trong lớp. Khả năng ngôn ngữ cũng là một lợi thế mà các em có thể phát triển trong lứa tuổi này. Lớp tiếng Anh chú trọng đến kỹ năng giao tiếp và phát âm tiếng Anh giúp các em sẽ tự tin khi sử dụng ngoại ngữ do các em đã được tiếp xúc và làm quen với nó khi còn nhỏ.

Lớp học cũng là nơi các em được kết nối với các thầy cô hướng dẫn, ở đây là các bạn tình nguyện viên. Tuy không phải là những thầy cô chuyên nghiệp nhưng các bạn có tình yêu thương trẻ con, sẵn sàng dành thời gian để chơi, sinh hoạt và đọc sách cùng trẻ. Những người bạn lớn có thể là nơi đáng tin cậy để các em được lắng nghe và chia sẻ.

STT	Hoạt động chính	Thời gian	Tính logic giữa giải pháp và vấn đề (có thể giải thích gộp chung cho các hoạt động có tính chất giống nhau)
1	Thư viện và đọc sách tương tác	1 lần/ tuần	Hoạt động đọc sách nhằm (1) phát triển khả năng đọc, học tập và sáng tạo, (2) xây dựng thói quen đọc sách, và (3) tạo cơ hội và môi trường cho trẻ tương tác với nhau và với giáo viên như người bạn đồng hành, động viên trẻ suy tư về các vấn đề đạo đức và chuẩn mực xã hội trong quá trình hình thành nhân cách.
2	Lớp Tiếng Anh	2 lần/ tuần	Tận dụng khả năng phát triển ngôn ngữ mạnh ở độ tuổi tiểu học, trang bị cho các em trình độ cơ bản và kỹ năng cần thiết để sử dụng tài nguyên của thư viện, tạo tiền đề cho việc tự học hỏi và phát triển.
3	Lớp ngoại khóa (khoa học, dạy đàn, kỹ năng sống...)	Lớp khoa học 1-2 lần/tháng Đàn 1 lần/tuần	Tạo cơ hội cho trẻ tiếp xúc với nhiều lĩnh vực khoa học nghệ thuật để phát triển toàn diện, cải thiện thái độ học tập.

9. Mô tả kết quả mong đợi **trực tiếp** từ các hoạt động của dự án (VD: Quy chế quản lý hệ thống kế toán được thiết lập, số trẻ em được tập huấn về kỹ năng sống, phần trăm học viên hiểu về cách bảo vệ bản thân trước nguy cơ bị lạm dụng...)

- Trong vòng 1 năm, có tổng cộng khoảng 60 trẻ trong khu vực tham gia các hoạt động ngoại khóa (đọc sách, khoa học, kỹ năng)
- Trong vòng 1 năm thu hút được 30 trẻ sử dụng dịch vụ thư viện (đến thư viện ngoài giờ học và mượn sách)
- Trong vòng 1 năm khoảng 60% trẻ tham gia lớp tiếng Anh và giờ đọc có thể đọc hiểu các sách tiếng Anh cơ bản (Sách có dưới 10 từ một câu, có khoảng 1-3 câu một trang, một câu chuyện dài tối đa 20 trang. Về ngữ pháp, đa số là câu đơn, dùng thì hiện tại).

10. Mô tả kết quả mong đợi **gián tiếp** từ các hoạt động của dự án (Thay đổi hoặc cải thiện nào sẽ được tạo ra sau một thời gian sau khi dự án kết thúc. VD: Sau 3 tháng hay 6 tháng hay 1 năm - Thời gian là do tổ chức quyết định)

Dự án được hoạch định sẽ kéo dài trong 5 năm. Trong quá trình thực hiện, dự án sẽ dần dần đem đến những thay đổi trong nhận thức của phụ huynh: gỡ bỏ cảm giác khó khăn khi tiếp cận các nguồn tài nguyên phục vụ cho việc giáo dục con cái.

Sau 5 năm, chúng tôi mong đợi các em có niềm vui khi học tiếng Anh, không thấy đó là môn học khó, có thói quen tìm đến sách và đọc sách, có niềm yêu thích với các môn khoa học và nghệ thuật. Xa hơn nữa, chúng tôi muốn các em nhận ra được tầm quan trọng của giáo dục đối với bản thân, có quyết tâm và khả năng đấu tranh để duy trì việc học của

mình cho dù điều kiện khó khăn. Nhận thức của trẻ cũng sẽ tác động đến nhận thức của cha mẹ về giáo dục.

11. Mô tả kinh phí của dự án

	Tổng kinh phí dự án (VNĐ):	26.000.000 VND
	Yêu cầu tài trợ từ chương trình:	50.000.000 VND
	Tổ chức bạn đóng góp:	4.000.000 VND
	Kinh phí từ các nhà tài trợ khác:	22.000.000 VND

Dự toán kinh phí chi tiết đính kèm (xem tài liệu *Chi tiết dự án*).

D. Quản lý dự án

12. Mô tả nhân sự quản lý dự án (*Ước tính có bao nhiêu nhân viên và tình nguyện viên tham gia dự án này? Chuyên môn và Kinh nghiệm liên quan là gì?*)

Nhân sự của dự án

Được hình thành và đào tạo trong thời gian một năm thực hiện dự án thử nghiệm (xem *Báo cáo dự án thử nghiệm*). Hầu hết nhân sự này đều được duy trì trong dự án để xuất, như trình bày dưới đây.

Về quản lý

Nhóm có ba thành viên nòng cốt chịu trách nhiệm chung về dự án, có chuyên môn về Y khoa, nghiên cứu Khoa học cơ bản, quản lý giáo dục, và kinh nghiệm quản lý dự án trong một năm qua.

Về tổ chức hoạt động

Lớp Tiếng Anh hiện có 4 giáo viên chính. Tất cả đều có trình độ tiếng Anh IELTS 6.5-7.0 hoặc tương đương. Một giáo viên có bằng Ngữ văn Anh của Đại học khoa học xã hội nhân văn, một giáo viên có chứng chỉ Nghiệp vụ Sư phạm. Nhóm cũng được sự hỗ trợ, tư vấn chuyên môn từ một giáo viên người nước ngoài với nhiều năm kinh nghiệm giảng dạy Tiếng Anh cho trẻ ở các trường quốc tế.

Lớp khoa học hiện có 3 thành viên phụ trách. Trưởng nhóm tốt nghiệp thạc sĩ Công nghệ sinh học và hiện đang công tác giảng dạy tại Đại học Nguyễn Tất Thành. Ngoài ra, chúng tôi cũng được hỗ trợ chuyên môn từ nhóm Saigon Scientists về thiết kế bài giảng. Bên cạnh đó, nhóm còn được sự hỗ trợ về kiến thức và học thuật rất mạnh từ các chuyên gia là các thạc sĩ, tiến sĩ tốt nghiệp từ các nước có nền khoa học phát triển đến từ các Viện nghiên cứu và trường đại học.

Lớp kỹ năng được tổ chức xen kẽ với lớp khoa học, với sự hỗ trợ của các nhóm có chương trình hoạt động và chuyên môn phù hợp. Trước đây, nhóm đã được sự hỗ trợ của Hội Chữ thập đỏ trong huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu và băng bó vết thương. Hiện nay, nhóm đã có sự đồng ý trợ giúp của nhóm Cầu Vai Xanh (trưởng Y khoa Phạm Ngọc Thạch) để tổ chức các lớp học về kiến thức vệ sinh cá nhân và chống xâm hại cho trẻ. Trong thời gian tới nhóm sẽ liên hệ với các nhóm khác hay mời các chuyên gia trong lĩnh vực để mở các lớp kỹ năng sống tùy vào nhu cầu thực tế của trẻ tại địa phương.

Hoạt động đọc sách và kể chuyện hiện có 3 thành viên phụ trách. Các thành viên này đã tham gia và học hỏi trực tiếp từ các buổi kể chuyện của nhóm Thư viện Trẻ Sáng tạo và Room To Read, tham gia tập huấn Giáo dục Trí tuệ Cảm xúc (giáo sư Davide Antognazza, tại Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh, 03/2017). Đồng thời, nhóm cũng không ngừng tự học

hỏi để nâng cao kỹ năng tương tác với trẻ.

Các đơn vị hợp tác và hỗ trợ

Dự án đã tạo được và duy trì quan hệ hợp tác với nhiều dự án liên quan: Saigon Scientists, Room To Read, Thư Viện Trẻ Sáng Tạo, Cầu Vai Xanh hỗ trợ về tổ chức hoạt động và huấn luyện chuyên môn; Vietnam Book drive for kids và Vietnam Interlibrary Network hợp tác trong dự án mở rộng kết nối hệ thống thư viện thiếu nhi và thư viện sách ngoại văn tại Việt Nam.

13. Mô tả sự tham gia của cộng đồng vào dự án bằng cách đánh dấu vào mức độ tham gia tương ứng theo thang tham gia dưới đây.

Mức 1 (Thấp nhất): Cộng đồng được điều khiển hoàn toàn bởi NPO	
Mức 2: Cộng đồng tham gia theo dạng hình thức, không có nhiều tác động	
Mức 3: Cộng đồng được giao việc bằng cách thông báo	X
Mức 4: Cộng đồng được NPO hỏi ý kiến tư vấn và được thông báo	
Mức 5: NPO khởi xướng hoạt động và cùng quyết định với cộng đồng	
Mức 6: Cộng đồng khởi xướng hoạt động và cùng quyết định với NPO	
Mức 7 (Cao nhất): Cộng đồng tự khởi xướng hoạt động, tự quyết định và tự tiến hành hoạt động đó	

Cách thức cộng đồng tham gia vào dự án

- Vận động các em đến lớp
- Cho mượn địa điểm để tổ chức lớp học
- Sự ủng hộ của chính quyền địa phương
- (Dự kiến) Tài trợ của công ty ở địa phương
- (Đang thực hiện) Trẻ tham gia quản lý thư viện

14. Mô tả tính bền vững của dự án (*Dự án nâng cao năng lực/nhận thức cho cộng đồng như thế nào để khi dự án kết thúc, họ vẫn có thể tiếp tục giải quyết thách thức đang đối mặt? Mô hình dự án có thể nhân rộng hay không?*)

Dự tính sau 3-5 năm đào tạo và đồng hành, một số trẻ em địa phương khi trưởng thành có thể tiếp quản thư viện, và cộng đồng có sự đóng góp sâu hơn thông qua việc đề nghị sách, đóng góp quỹ, và tổ chức hoạt động đọc sách.

Vì đối tượng hưởng lợi là trẻ em và gia đình của địa phương, mô hình này cũng sẽ dễ thu hút tài trợ từ doanh nghiệp địa phương.

Mô hình này có nhiều khả năng nhân rộng, vì chỉ cần một số nhân lực cơ sở ở địa phương. Các hoạt động ngoại khoá được thiết kế linh động dựa vào sự kết nối các tổ chức và chuyên môn khác, tận dụng được nguồn lực lớn từ các tổ chức xã hội dân sự hiện nay.

Sau thời gian hoạt động với dự án, các tình nguyện viên phát triển nhiều kỹ năng lãnh đạo, có khả năng dẫn dắt hoạt động độc lập, và tiến hành các dự án tương tự ở những khu vực khác.

15. Mô tả kế hoạch theo dõi và đánh giá dự án (*Làm thế nào để kiểm tra dự án đạt được các mục tiêu/kết quả mong đợi để ra? Liệt kê các thông tin/số liệu và cách thức thu thập thông tin*)

Chúng tôi chọn đánh giá dự án thông qua 2 chương trình chính: thư viện và lớp tiếng Anh.

Hiệu quả của thư viện sẽ được đánh giá thông qua:

1. Số đầu sách của thư viện
2. Số lượng, thời lượng, chủ đề các buổi đọc sách, số lượng trẻ tham gia trong từng buổi sẽ được ghi nhận thông qua nhật ký của giáo viên thực hiện. Nhật ký này cũng được dùng để đánh giá mức độ thu hút đối với trẻ và cải thiện phương pháp dạy và tương tác với trẻ.
3. Số lượng sách mượn của thư viện và trình độ sách của độc giả theo thời gian (thông qua thẻ bạn đọc)

Hiệu quả của lớp học sẽ được đánh giá thông qua:

1. Số lượng trẻ tham gia và mức độ thường xuyên của từng trẻ (điểm danh hằng ngày)
2. Kết quả học tập thông qua kiểm tra định kỳ

Ngoài ra **tác động của dự án đối với nhận thức cộng đồng** sẽ được đánh giá qua khảo sát ý kiến phụ huynh định kỳ (1-2 lần/năm)

Phần III – Khác

1.	Làm thế nào bạn biết được về chương trình tài trợ nhỏ này?		
	<input type="checkbox"/> Bản tin hàng tháng của LIN <input type="checkbox"/> Email từ LIN <input type="checkbox"/> Bạn bè chuyển thông tin <input type="checkbox"/> Khác, vui lòng ghi chi tiết:		
		CÓ	KHÔNG
2.	Tổ chức đã từng nhận tài trợ từ Quỹ Cộng Đồng Rút Ngắn Khoảng Cách?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3.	Tổ chức bạn mong muốn Ban tổ chức chia sẻ thông tin này với các nhà tài trợ tiềm năng khác?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4.	Bạn đã đọc hướng dẫn đề xuất dự án của Ban tổ chức?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>